

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐÀ

QUYỀN 66

Phẩm 18: VÔ SỞ ĐẮC (6)

Xá-lợi Tử, vì tánh của pháp bậc phàm phu là “không”, nên pháp bậc phàm phu đối với pháp bậc phàm phu là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc phàm phu đối với pháp bậc Chủng tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp bậc Chủng tánh là “không”, nên pháp bậc Chủng tánh đối với pháp bậc Chủng tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Chủng tánh đối với pháp bậc phàm phu không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc phàm phu, Chủng tánh đối với pháp bậc Đệ bát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp bậc Đệ bát là “không”, nên pháp bậc Đệ bát đối với pháp bậc Đệ bát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Đệ bát đối với pháp bậc phàm phu, Chủng tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc phàm phu, Chủng tánh, Đệ bát đối với pháp bậc Cụ kiến không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp bậc Cụ kiến là “không”, nên pháp bậc Diệm tuệ đối với pháp bậc Cụ kiến không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Cụ kiến đối với pháp bậc phàm phu, Chủng tánh, Đệ bát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc phàm phu, Chủng tánh, Đệ bát, Cụ kiến đối với pháp bậc Bạc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp bậc Bạc là “không”, nên pháp bậc Bạc đối với pháp bậc Bạc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Bạc đối với pháp bậc phàm phu, Chủng tánh, Đệ bát, Cụ kiến không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc phàm phu, Chủng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc đối với pháp bậc Ly dục không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp bậc Ly dục là “không”, nên pháp bậc Ly dục đối với pháp bậc Ly dục không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Ly dục đối với pháp bậc phàm phu, Chủng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc phàm phu, Chủng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc, Ly dục đối với pháp bậc Dī biện không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp bậc Dī biện là “không”, nên pháp bậc Dī biện đối với pháp bậc Dī biện không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Dī biện đối với pháp bậc phàm phu, Chủng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc, Ly dục không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc phàm phu, Chủng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc, Ly dục, Dī biện đối với pháp bậc Độc giác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp bậc Độc giác là “không”, nên pháp bậc Độc giác đối với pháp bậc Độc giác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Độc giác đối với pháp bậc phàm phu, Chủng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc, Ly dục, Dī biện đối với pháp bậc Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp bậc Bồ-tát là “không”, nên pháp bậc Bồ-tát đối với pháp bậc Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Bồ-tát đối với pháp bậc phàm phu, Chủng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc, Ly dục, Dī biện, Độc giác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc phàm phu, Chủng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc, Ly dục, Dī biện, Độc giác, Bồ-tát đối với pháp bậc Như Lai không sở hữu,

chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp bậc Như Lai là “không”, nên pháp bậc Như Lai đối với pháp bậc Như Lai không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Như Lai đối với pháp bậc phàm phu, Chứng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc, Ly dục, Dĩ biện, Độc giác, Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá-lợi Tử, vì tánh của bậc phàm phu là “không”, nên bậc phàm phu đối với bậc phàm phu là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc phàm phu đối với bậc Chứng tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của bậc Chứng tánh là “không”, nên bậc Chứng tánh đối với bậc Chứng tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Chứng tánh đối với bậc phàm phu không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc phàm phu, Chứng tánh đối với bậc Đệ bát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của bậc Đệ bát là “không”, nên bậc Đệ bát đối với bậc Đệ bát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Đệ bát đối với bậc phàm phu, Chứng tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc phàm phu, Chứng tánh, Đệ bát đối với bậc Cụ kiến không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của bậc Cụ kiến là “không”, nên bậc Diệm tuệ đối với bậc Cụ kiến không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Cụ kiến đối với bậc phàm phu, Chứng tánh, Đệ bát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc phàm phu, Chứng tánh, Đệ bát, Cụ kiến đối với bậc Bạc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của bậc Bạc là “không”, nên bậc Bạc đối với bậc Bạc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Bạc đối với bậc phàm phu, Chứng tánh, Đệ bát, Cụ kiến không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc phàm phu, Chứng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc đối với bậc Ly dục không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của bậc Ly dục là “không”, nên bậc Ly dục đối với bậc Ly dục không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Ly dục đối với bậc phàm phu, Chứng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc phàm phu, Chứng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc, Ly dục đối với bậc Dĩ biện không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của bậc Dĩ biện là “không”, nên bậc Dĩ biện đối với bậc Dĩ biện không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Dĩ biện đối với bậc phàm phu, Chứng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc, Ly dục không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc phàm phu, Chứng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc, Ly dục, Dĩ biện đối với bậc Độc giác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của bậc Độc giác là “không”, nên bậc Độc giác đối với bậc Độc giác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Độc giác đối với bậc phàm phu, Chứng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc, Ly dục, Dĩ biện không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc phàm phu, Chứng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc, Ly dục, Dĩ biện, Độc giác đối với bậc Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của bậc Bồ-tát là “không”, nên bậc Bồ-tát đối với bậc Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Bồ-tát đối với bậc phàm phu, Chứng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc, Ly dục, Dĩ biện, Độc giác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc phàm phu, Chứng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc, Ly dục, Dĩ biện, Độc giác, Bồ-tát đối với bậc Như Lai không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của bậc Như Lai là “không”, nên bậc Như Lai đối với bậc phàm phu, Chứng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc, Ly dục, Dĩ biện, Độc giác, Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn,

tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá-lợi Tử, vì tánh của pháp Dự lưu hướng là “không”, nên pháp Dự lưu hướng đối với pháp Dự lưu hướng là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Dự lưu hướng đối với pháp Dự lưu quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp Dự lưu quả là “không”, nên pháp Dự lưu quả đối với pháp Dự lưu quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Dự lưu quả đối với pháp Dự lưu hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Dự lưu hướng, pháp Dự lưu quả đối với pháp Nhất lai hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp Nhất lai hướng là “không”, nên pháp Nhất lai hướng đối với pháp Dự lưu hướng, pháp Dự lưu quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Dự lưu hướng cho đến pháp Nhất lai hướng đối với pháp Nhất lai quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp Nhất lai quả là “không”, nên pháp Nhất lai quả đối với pháp Nhất lai quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Nhất lai quả đối với pháp Dự lưu hướng cho đến pháp Nhất lai hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Dự lưu hướng cho đến pháp Nhất lai quả đối với pháp Bất hoàn hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp Bất hoàn hướng là “không”, nên pháp Bất hoàn hướng đối với pháp Bất hoàn hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Bất hoàn hướng đối với pháp Dự lưu hướng cho đến pháp Bất hoàn hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Bất hoàn hướng đối với pháp Bất hoàn quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Bất hoàn quả đối với pháp Dự lưu hướng cho đến pháp Bất hoàn hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Dự lưu hướng cho đến pháp Bất hoàn quả đối với pháp A-la-hán hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp A-la-hán hướng là “không”, nên pháp A-la-hán hướng đối với pháp A-la-hán hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp A-la-hán hướng đối với pháp Dự lưu hướng cho đến pháp Bất hoàn quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Dự lưu hướng cho đến pháp A-la-hán hướng đối với pháp A-la-hán quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp A-la-hán quả là “không”, nên pháp A-la-hán quả đối với pháp A-la-hán quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp A-la-hán quả đối với pháp Dự lưu hướng cho đến pháp A-la-hán hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Dự lưu hướng cho đến pháp A-la-hán quả đối với pháp Độc giác hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp Độc giác hướng là “không”, nên pháp Độc giác hướng đối với pháp Độc giác hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Độc giác hướng đối với pháp Dự lưu hướng cho đến pháp A-la-hán quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Dự lưu hướng cho đến pháp Độc giác hướng đối với pháp Độc giác quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp Độc giác quả là “không”, nên pháp Độc giác quả đối với pháp Độc giác quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Độc giác quả đối với pháp Dự lưu hướng cho đến pháp Độc giác hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Dự lưu hướng cho đến pháp Độc giác quả đối với pháp Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp Đại Bồ-tát là “không”, nên pháp Đại Bồ-tát đối với pháp Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Đại Bồ-tát đối với pháp Dự lưu hướng cho đến pháp Độc giác quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Dự lưu hướng cho đến pháp Đại Bồ-tát đối với pháp Phật-đà Chánh Đẳng

Chánh Giác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp Phật-dà Chánh Đẳng Chánh Giác là “không”, nên pháp Phật-dà Chánh Đẳng Chánh Giác đối với pháp Phật-dà Chánh Đẳng Chánh Giác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp Phật-dà Chánh Đẳng Chánh Giác đối với pháp Dự lưu hướng cho đến pháp Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá-lợi Tử, vì tánh của Dự lưu hướng là “không”, nên Dự lưu hướng đối với Dự lưu hướng là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Dự lưu hướng đối với Dự lưu quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của Dự lưu quả là “không”, nên Dự lưu quả đối với Dự lưu quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Dự lưu quả đối với Dự lưu hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Dự lưu hướng, Dự lưu quả đối với Nhất lai hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của Nhất lai hướng là “không”, nên Nhất lai hướng đối với Dự lưu hướng, Dự lưu quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Dự lưu hướng cho đến Nhất lai hướng đối với Nhất lai quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của Nhất lai quả là “không”, nên Nhất lai quả đối với Nhất lai quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Nhất lai quả đối với Dự lưu hướng cho đến Nhất lai hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Dự lưu hướng cho đến Nhất lai quả đối với Bất hoàn hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của Bất hoàn hướng là “không”, nên Bất hoàn hướng đối với Bất hoàn hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Bất hoàn hướng đối với Dự lưu hướng cho đến Nhất lai quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Dự lưu hướng cho đến Bất hoàn hướng đối với Bất hoàn quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của Bất hoàn quả là “không”, nên Bất hoàn quả đối với Bất hoàn quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Bất hoàn quả đối với Dự lưu hướng cho đến Bất hoàn hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Dự lưu hướng cho đến Bất hoàn quả đối với A-la-hán hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của A-la-hán hướng là “không”, nên A-la-hán hướng đối với A-la-hán hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; A-la-hán hướng đối với Dự lưu hướng cho đến Bất hoàn quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Dự lưu hướng cho đến A-la-hán hướng đối với A-la-hán quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của A-la-hán quả là “không”, nên A-la-hán quả đối với A-la-hán quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; A-la-hán quả đối với Dự lưu hướng cho đến A-la-hán hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Dự lưu hướng cho đến A-la-hán quả đối với Độc giác hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của Độc giác hướng là “không”, nên Độc giác hướng đối với Độc giác hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Độc giác hướng đối với Dự lưu hướng cho đến A-la-hán quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Dự lưu hướng cho đến Độc giác hướng đối với Độc giác quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của Độc giác quả là “không”, nên Độc giác quả đối với Độc giác quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Độc giác quả đối với Dự lưu hướng cho đến Độc giác hướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Dự lưu hướng cho đến Độc giác quả đối với Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của Đại Bồ-tát là “không”, nên Đại Bồ-tát đối với Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Đại Bồ-tát đối với Dự lưu hướng cho đến Độc giác quả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Dự lưu hướng cho đến Đại Bồ-tát

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

đối với Phật-dà Chánh Đẳng Chánh Giác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của Phật-dà Chánh Đẳng Chánh Giác là “không”, nên Phật-dà Chánh Đẳng Chánh Giác đối với Phật-dà Chánh Đẳng Chánh Giác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Phật-dà Chánh Đẳng Chánh Giác đối với Dự lưu hướng cho đến Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá-lợi Tử, vì tánh của Đại Bồ-tát là “không”, nên Đại Bồ-tát đối với Đại Bồ-tát là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của Bát-nhã ba-la-mật-đa là “không”, nên Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Đại Bồ-tát, Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với sự chỉ dạy trao truyền không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của sự chỉ dạy trao truyền là “không”, nên sự chỉ dạy trao truyền đối với sự chỉ dạy trao truyền không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; sự chỉ dạy trao truyền đối với Đại Bồ-tát, Bát-nhã ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này nên tôi nói đối với tất cả pháp, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian để cầu Đại Bồ-tát nhưng hoàn toàn không đối tượng để nhận thức và rõ ráo chẳng thể nắm bắt được, thì tại sao khiến tôi dùng Bát-nhã ba-la-mật-đa để chỉ dạy trao truyền cho các Đại Bồ-tát?

Bấy giờ, Trưởng giả Thiện Hiện lại đáp lời Xá-lợi Tử:

–Như Tôn giả đã hỏi là vì duyên cớ gì mà Đại Bồ-tát chỉ là giả danh? Xá-lợi Tử, vì danh Đại Bồ-tát chỉ là cái bên ngoài được thâu nhiếp.

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Vì duyên cớ gì mà danh Đại Bồ-tát chỉ là cái bên ngoài được thâu nhiếp?

Thiện Hiện đáp:

–Như danh của tất cả pháp chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mười phương, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ vào đâu; trong tất cả pháp không danh, trong danh không tất cả pháp, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì tất cả pháp cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc tất cả pháp, hoặc là danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, nên danh Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, chỉ là cái bên ngoài được thâu nhiếp. Ở trong mươi phương, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu, trong Đại Bồ-tát không danh, trong danh không Đại Bồ-tát, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát cùng với danh, tự tánh đều không; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc Đại Bồ-tát, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói Đại Bồ-tát chỉ giả danh.

Xá-lợi Tử, như danh của sắc, chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mươi phương, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong sắc không danh,

trong danh không sắc, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì sắc cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc sắc, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Như danh của thọ, tưởng, hành, thức chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong thọ, tưởng, hành, thức không danh, trong danh không thọ, tưởng, hành, thức cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc thọ, tưởng, hành, thức, hoặc là danh, đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; danh Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong Đại Bồ-tát không danh, trong danh không Đại Bồ-tát, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc Đại Bồ-tát, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói Đại Bồ-tát chỉ giả danh.

Xá-lợi Tử, như danh của nhān xứ, chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong nhān xứ không danh, trong danh không nhān xứ, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì nhān xứ cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc nhān xứ, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Như danh của nhī, tở, thiệt, thân, ý xứ chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong nhī, tở, thiệt, thân, ý xứ không danh, trong danh không nhī, tở, thiệt, thân, ý xứ, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì nhī, tở, thiệt, thân, ý xứ cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc nhī, tở, thiệt, thân, ý xứ, hoặc danh, đều, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cái danh Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, chỉ là cái bên ngoài được thâu nhiếp ở trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong Đại Bồ-tát không danh, trong danh không Đại Bồ-tát, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc Đại Bồ-tát, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói Đại Bồ-tát chỉ giả danh.

Xá-lợi Tử, như danh của sắc xứ, chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong sắc xứ không danh, trong danh không sắc xứ, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì sắc xứ cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc sắc xứ, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Như danh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không danh, trong danh không thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, hoặc danh, đều, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cái danh Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, chỉ là cái bên ngoài được thâu nhiếp ở trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong Đại Bồ-tát không danh, trong danh không Đại Bồ-tát, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ

giả bày ra. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc Đại Bồ-tát, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói Đại Bồ-tát chỉ giả danh.

Xá-lợi Tử, như danh của nhãm giõi, chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mươi phương, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong nhãm giõi không danh, trong danh không nhãm giõi, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì nhãm giõi cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc nhãm giõi, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Như danh của sắc giõi, nhãm thức giõi và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mươi phương, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong sắc giõi, nhãm thức giõi và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra không danh, trong danh không sắc giõi, nhãm thức giõi và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì sắc giõi, nhãm thức giõi và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc sắc giõi, nhãm thức giõi và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra, hoặc danh, đều, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cái danh Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, chỉ là cái bên ngoài được thâu nhiếp ở trong mươi phương, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong Đại Bồ-tát không danh, trong danh không Đại Bồ-tát, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc Đại Bồ-tát, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói Đại Bồ-tát chỉ giả danh.

Xá-lợi Tử, như danh của nhĩ giõi, chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mươi phương, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong nhĩ giõi không danh, trong danh không nhĩ giõi, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì nhĩ giõi cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc nhĩ giõi, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Như danh của thanh giõi, nhĩ thức giõi và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mươi phương, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong thanh giõi, nhĩ thức giõi và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra không danh, trong danh không thanh giõi, nhĩ thức giõi và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì thanh giõi, nhĩ thức giõi và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc thanh giõi, nhĩ thức giõi và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, hoặc danh, đều, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cái danh Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, chỉ là cái bên ngoài được thâu nhiếp ở trong mươi phương, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong Đại Bồ-tát không danh, trong danh không Đại Bồ-tát, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc Đại Bồ-tát, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói Đại Bồ-tát chỉ giả danh.

Xá-lợi Tử, như danh của tỳ giới, chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mươi phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong tỳ giới không danh, trong danh không tỳ giới, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì tỳ giới cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc tỳ giới, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Như danh của hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mươi phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra không danh, trong danh không hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, hoặc danh, đều, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cái danh Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, chỉ là cái bên ngoài được thâu nhiếp ở trong mươi phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong Đại Bồ-tát không danh, trong danh không Đại Bồ-tát, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc Đại Bồ-tát, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói Đại Bồ-tát chỉ giả danh.

Xá-lợi Tử, như danh của thiêt giới, chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mươi phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong thiêt giới không danh, trong danh không thiêt giới, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì thiêt giới cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc thiêt giới, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Như danh của vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mươi phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra không danh, trong danh không vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra, hoặc danh, đều, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cái danh Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, chỉ là cái bên ngoài được thâu nhiếp ở trong mươi phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong Đại Bồ-tát không danh, trong danh không Đại Bồ-tát, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc Đại Bồ-tát, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói Đại Bồ-tát chỉ giả danh.

Xá-lợi Tử, như danh của thân giới, chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mươi phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong thân giới không danh, trong danh không thân giới, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì thân giới cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc thân giới, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Như danh của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra không danh, trong danh không xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra không danh, trong danh không xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, hoặc danh, đều, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cái danh Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, chỉ là cái bên ngoài được thâu nhiếp ở trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong Đại Bồ-tát không danh, trong danh không Đại Bồ-tát, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc Đại Bồ-tát, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói Đại Bồ-tát chỉ giả danh.

Xá-lợi Tử, như danh của ý giới, chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong ý giới không danh, trong danh không ý giới, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì ý giới cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc ý giới, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Như danh của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra không danh, trong danh không pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, hoặc danh, đều, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cái danh Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, chỉ là cái bên ngoài được thâu nhiếp ở trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong Đại Bồ-tát không danh, trong danh không Đại Bồ-tát, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc Đại Bồ-tát, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói Đại Bồ-tát chỉ giả danh.

Xá-lợi Tử, như danh của địa giới, chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong địa giới không danh, trong danh không địa giới, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì địa giới cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc địa giới, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Như danh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong thủy, hỏa, phong, không, thức giới không danh, trong danh không thủy, hỏa, phong, không, thức giới, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của

tự tánh ấy, hoặc thủy, hỏa, phong, không, thức giới, hoặc danh, đều, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cái danh Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, chỉ là cái bên ngoài được thâu nhiếp ở trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong Đại Bồ-tát không danh, trong danh không Đại Bồ-tát, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc Đại Bồ-tát, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói Đại Bồ-tát chỉ giả danh.

Xá-lợi Tử, như danh của Thánh đế khổ, chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong Thánh đế khổ không danh, trong danh không Thánh đế khổ, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì Thánh đế khổ cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc Thánh đế khổ, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Như danh của Thánh đế tập, diệt, đạo chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong Thánh đế tập, diệt, đạo không danh, trong danh không Thánh đế tập, diệt, đạo, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì Thánh đế tập, diệt, đạo cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc Thánh đế tập, diệt, đạo, hoặc danh, đều, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cái danh Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, chỉ là cái bên ngoài được thâu nhiếp ở trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong Đại Bồ-tát không danh, trong danh không Đại Bồ-tát, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc Đại Bồ-tát, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói Đại Bồ-tát chỉ giả danh.

Xá-lợi Tử, như danh của vô minh, chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong vô minh không danh, trong danh không vô minh, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì vô minh cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc vô minh, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Như danh của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não không danh, trong danh không hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, hoặc danh, đều, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cái danh Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, chỉ là cái bên ngoài được thâu nhiếp ở trong mười phuơng, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong Đại Bồ-tát không danh, trong danh không Đại Bồ-tát, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc Đại Bồ-tát, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói Đại Bồ-tát chỉ giả danh.

Xá-lợi Tử, như danh của bốn Tịnh lự, chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mười phương, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong bốn Tịnh lự không danh, trong danh không bốn Tịnh lự, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì bốn Tịnh lự cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc bốn Tịnh lự, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Như danh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mươi phương, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không danh, trong danh không bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, hoặc danh, đều, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cái danh Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, chỉ là cái bên ngoài được thâu nhiếp ở trong mươi phương, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong Đại Bồ-tát không danh, trong danh không Đại Bồ-tát, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc Đại Bồ-tát, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói Đại Bồ-tát chỉ giả danh.

Xá-lợi Tử, như danh của tám Giải thoát, chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mươi phương, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong tám Giải thoát không danh, trong danh không tám Giải thoát, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì tám Giải thoát cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc tám Giải thoát, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Như danh của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mươi Biến xứ chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mươi phương, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mươi Biến xứ, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mươi Biến xứ cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mươi Biến xứ, hoặc danh, đều, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cái danh Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, chỉ là cái bên ngoài được thâu nhiếp ở trong mươi phương, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong Đại Bồ-tát không danh, trong danh không Đại Bồ-tát, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc Đại Bồ-tát, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói Đại Bồ-tát chỉ giả danh.

Xá-lợi Tử, như danh của bốn Niệm trụ, chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mươi phương, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong bốn Niệm trụ không danh, trong danh không bốn Niệm trụ, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì bốn Niệm trụ cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc bốn Niệm trụ, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Như danh của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo chỉ cái bên ngoài được thâu nhiếp, trong mươi phương, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu;

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

trong bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo không danh, trong danh không bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo, hoặc danh, đều, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cái danh Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, chỉ là cái bên ngoài được thâu nhiếp ở trong mười phương, ba đời, không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không trụ ở đâu; trong Đại Bồ-tát không danh, trong danh không Đại Bồ-tát, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải xa lìa, chỉ giả bày ra. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát cùng với danh, tự tánh đều là “không”; trong cái không của tự tánh ấy, hoặc Đại Bồ-tát, hoặc danh đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói Đại Bồ-tát chỉ giả danh.

